

Số: **978** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **15** tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng  
đô thị Đắk Mil, đến năm 2030**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 5 năm 2009;

Căn cứ Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/QĐ-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Đắk Mil đến năm 2030;

Xét Kết quả thẩm định số 41/KQTD-SXD ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil tại Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 19/7/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Đắk Mil đến năm 2030 với các nội dung như sau:

### 1. Điều chỉnh cục bộ đường Đ.9c

Điều chỉnh cục bộ đoạn đường Đ.9c, dài khoảng 1,2Km (giữ nguyên quy mô mặt cắt ngang đường theo quy hoạch đã phê duyệt rộng 43m), điều chỉnh cục bộ đoạn tuyến từ nút giao với đường Đ.11 đến nút giao với đường Đ.13a, dịch chuyển cục bộ tim tuyến về phía Nam tại vị trí giao đường Đ7 khoảng 46,5m. Đoạn tuyến trước điều chỉnh dài 1.199m, sau điều chỉnh dài 1.168m.

### 2. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch các khu đất

2.1. Điều chỉnh cục bộ một số khu đất hai bên đoạn đường Đ.9c sau khi điều chỉnh tuyến đoạn từ đường Đ.11 đến đường Đ.13a:

- Điều chỉnh bổ sung quy hoạch từ đất giao thông, đất cây xanh, một phần đất ở hiện trạng thành đất ở (xây dựng mới) diện tích 1,24ha (ký hiệu ĐC1-N10), do đã điều chỉnh đoạn đường Đ.9c về phía Nam trùng với tuyến đường hiện hữu.

- Điều chỉnh lại diện tích các khu đất hai bên đoạn đường Đ.9c gồm: Đất công viên cây xanh (ký hiệu 1-CX13 và 1-CX6); Đất nông nghiệp (ký hiệu 1-LN2); Đất ở hiện trạng (ký hiệu 1-HT6 và 1-HT7), đất cơ quan (ký hiệu 1-CQ8 và 1-CQ9).

Diện tích các khu đất được điều chỉnh như sau:

STT	Loại đất	Kí hiệu	Diện tích (ha)		Diện tích tăng/giảm (+/-) (ha)
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh quy hoạch	
<b>I</b>	<b>Đất đơn vị ở</b>		<b>7,70</b>	<b>6,75</b>	<b>-0,95</b>
1	Đất ở hiện trạng	1-HT6	3,80	2,77	-1,03
2	Đất ở hiện trạng	1-HT7	3,90	3,98	+0,08
<b>II</b>	<b>Đất cây xanh, TDTT</b>		<b>9,30</b>	<b>13,18</b>	<b>+3,88</b>
1	Đất công viên cây xanh	1-CX13	3,10	3,77	+0,67
2	Đất công viên cây xanh	1-CX6	6,20	8,17	+1,97
<b>III</b>	<b>Đất cơ quan, trường chuyên nghiệp, TMDV...</b>		<b>10,23</b>	<b>8,29</b>	<b>-1,94</b>
1	Đất cơ quan	1-CQ8	6,57	5,54	-1,03



STT	Loại đất	Kí hiệu	Diện tích (ha)		Diện tích tăng/giảm (+/-) (ha)
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh quy hoạch	
2	Đất cơ quan	1-CQ9	3,66	2,75	-0,91
<b>VI</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>1-LN2</b>	<b>7,07</b>	<b>6,28</b>	<b>-0,79</b>
<b>V</b>	<b>Đất giao thông đô thị</b>				<b>-0,03</b>

2.2. Điều chỉnh cục bộ chức năng một phần khu đất cây xanh công viên thể dục thể thao (kí hiệu 49 - Quảng trường huyện Đắk Mil) thành đất ở mới với diện tích 0,21ha:

- Điều chỉnh cục bộ chức năng một phần khu đất cây xanh công viên thể dục thể thao thành đất ở mới với diện tích 0,21ha (ký hiệu ĐC2-N11), khu đất cây xanh thể dục thể thao (quảng trường) còn lại diện tích 4,37ha.

- Diện tích các khu đất sau khi điều chỉnh như sau:

STT	Ký hiệu lô đất	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)		
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh Tăng +, giảm -	Sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch
1.1	2-QT	Đất cây xanh thể dục thể thao (quảng trường)	4,58	-0,21	4,37
1.2	ĐC2-N11	Đất ở mới	0	+ 0,21	0,21

2.3. Khu đất công trình công cộng đô thị (kí hiệu 46; 2- GD1 – Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu), điều chỉnh một phần thành đất ở mới với diện tích 0,32ha:

- Điều chỉnh một phần Khu đất công trình công cộng đô thị (đất giáo dục) thành đất ở mới với diện tích 0,32ha (ký hiệu ĐC2-N12), khu đất 2-GD1 còn lại diện tích 0,71ha.

- Diện tích các khu đất sau khi điều chỉnh:

STT	Ký hiệu lô đất	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)		
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh Tăng +, giảm -	Sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch
1.1	2-GD1	Công trình công cộng đô thị (Đất giáo dục)	1,03	-0,32	0,71
1.2	ĐC2-N12	Đất ở mới	0	+ 0,32	0,32

2.4. Điều chỉnh khu đất chi cục thuế Đắc Mil (cũ): Theo quy hoạch chung đô thị khu đất chi cục thuế Đắc Mil (cũ) thuộc quy hoạch khu đất ở hiện trạng (ký hiệu 4-HT2):

- Điều chỉnh một phần khu đất ở hiện trạng thành đất thương mại dịch vụ (ký hiệu ĐC4-TM6), diện tích khoảng 0,04ha, phạm vi khu đất chi cục thuế Đắc Mil (cũ).

- Diện tích các khu đất sau khi điều chỉnh:

STT	Ký hiệu lô đất	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)		
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh Tăng +, giảm -	Sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch
1.1	4-HT2	Đất ở hiện trạng	8,99	-0,04	8,95
1.2	ĐC 4- TM6	Đất thương mại dịch vụ	0	+ 0,04	0,04

2.5. Điều chỉnh một phần đất nông nghiệp (kí hiệu ĐC3-LN7) sang đất công nghiệp (kí hiệu 3-CN), diện tích 1,67ha:

- Điều chỉnh một phần khu đất nông nghiệp (kí hiệu 3-LN7) sang đất công nghiệp (kí hiệu ĐC3-CN) với diện tích 1,67ha, sau khi điều chỉnh khu đất nông nghiệp (kí hiệu 3-LN7) có diện tích còn lại là 43,69 ha.

- Diện tích các khu đất sau khi điều chỉnh:

STT	Ký hiệu lô đất	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)		
			Quy hoạch đã phê duyệt	Điều chỉnh Tăng +, giảm -	Sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch
1.1	3-LN7	Đất nông nghiệp	45,36	-1,67	43,69
1.2	ĐC3- CN	Đất công nghiệp (Nhà máy sản xuất nước tinh khiết)	0	+ 1,67	1,67

\* Lý do mục đích, điều chỉnh: Nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, làm cơ sở thu hút kêu gọi đầu tư, triển khai thực hiện các dự án, quản lý và tạo quỹ đất để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ.

## Điều 2.

1. Giao UBND huyện Đắc Mil cập nhật vào quy hoạch chung đô thị Đắc Mil và công bố công khai quy hoạch để tổ chức, cá nhân biết, giám sát thực hiện theo quy định tại Điều 53 của Luật Quy hoạch đô thị; đồng thời phối hợp với các đơn vị có liên quan để cập nhật vào quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất theo đúng quy định.





2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 31/5/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Đắk Mil đến năm 2030.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các P.CT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Các P.CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Tr)

03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**

